

ĐỀ THI GIỮA HỌC PHẦN

MÔN HỌC : HÓA HỌC ĐẠI CƯƠNG A2

Mã MH: HH202

HỌC KỲ: II NĂM HỌC : 2016 – 2017

Thời gian thi: 60 phút Ngày thi: ____/____/____

(Sinh viên không được sử dụng tài liệu khi làm bài)

MÃ ĐỀ THI : M1

1. Điền vào dấu chấm hỏi của phương trình sau : $? + \text{H}_2\text{O} \rightarrow \text{NaOH} + \text{H}_2$
2. Viết phương trình phân hủy NaH ở nhiệt độ cao.
3. Viết phương trình BeH_2 tác dụng với NaH.
4. Cho biết công thức tổng quát của acid hypohalogenơ và acid halogenơ.
5. Vì sao thuốc nổ chế với peclorat ít nguy hiểm hơn thuốc nổ chế với clorat ?
6. Viết phương trình HF tác dụng với SiF_4 .
7. Viết phương trình điều chế nước Javel ở nhiệt độ thường.
8. Điền vào dấu chấm hỏi của phương trình sau : $? + 2\text{NH}_3 = \text{N}_2 + 3\text{NaCl} + 3\text{H}_2\text{O}$
9. Điền vào dấu chấm hỏi của phương trình sau : $? + \text{CO}_2 = \text{CaCl}_2 + \text{CaCO}_3 + \text{Cl}_2\text{O}$
10. Viết phương trình điều chế oxy trong phòng thí nghiệm từ thuốc tím.
11. Viết phương trình minh họa halogenua tác dụng với oxit kim loại.
12. Điền vào dấu chấm hỏi của phương trình sau : $5\text{H}_2\text{O}_2 + ? + 3\text{H}_2\text{SO}_4 = 2\text{MnSO}_4 + \text{K}_2\text{SO}_4 + 5\text{O}_2 + 8\text{H}_2\text{O}$
13. Điền vào dấu chấm hỏi của phương trình sau : $? + 2\text{H}_2\text{O} = 2\text{H}_2\text{SO}_4 + \text{H}_2\text{O}_2$
14. Nitrua kim loại chia làm mấy loại? Kể tên.
15. Viết phương trình NH_3 hóa hợp với Cu^{2+} .
16. Viết phương trình phân hủy NO_2 .
17. Viết phương trình P_4O_{10} tác dụng với H_2O .
18. Viết phương trình HPO_3 tác dụng với H_2O .
19. Viết phương trình phân hủy Sb_2O_5 .
20. Điền vào dấu chấm hỏi của phương trình sau : $\text{C}_6\text{H}_5\text{CH}_3 + 3\text{HONO}_2 + 3\text{H}_2\text{SO}_4 = ? + 3\text{H}_2\text{O} + 3\text{H}_2\text{SO}_4$
21. Điền vào dấu chấm hỏi của phương trình sau : $? + 9\text{O}_2 \rightarrow 6\text{SO}_2 + 2\text{As}_2\text{O}_3$
22. Điền vào dấu chấm hỏi của phương trình sau : $? + \text{H}_2\text{O} = 2\text{HNO}_3 + \text{NO}$
23. Điền vào dấu chấm hỏi của phương trình sau : $? + 3\text{C} \rightarrow 3\text{CO} + 2\text{Sb}$
24. Điền vào dấu chấm hỏi của phương trình sau : $4\text{NH}_3 + 3\text{O}_2 = ? + 6\text{H}_2\text{O}$
25. Nêu công thức phân tử của 2 loại thuốc trừ sâu được sản xuất từ clo.
26. Viết phương trình nhiệt phân muối NaClO ở 70°C .
27. Điền vào dấu chấm hỏi của phương trình sau : $\text{Cl}_2 + \text{Ca}(\text{OH})_2 = ? + \text{H}_2\text{O}$
28. Viết phương trình minh họa F_2 tiếp xúc với nước ở nhiệt độ thường?
29. Điền vào dấu chấm hỏi của phương trình sau : $2\text{H}_2\text{SO}_{4\text{d.n}} + ? = 2\text{SO}_2 + \text{CO}_2 + 2\text{H}_2\text{O}$
30. Viết phương trình H_2S tác dụng với Cl_2 .
31. Viết phương trình điều chế H_2O_2 trong phòng thí nghiệm từ Na_2O_2 .
32. Điền vào dấu chấm hỏi của phương trình sau : $\text{H}_2\text{SeO}_4 + 2\text{HCl} \rightarrow ? + \text{Cl}_2 + \text{H}_2\text{O}$
33. Viết phương trình điều chế HNO_3 trong phòng thí nghiệm.
34. Viết phương trình N_2 tác dụng với CaC_2 .
35. Điền vào dấu chấm hỏi của phương trình sau : $? + 2\text{NO}_2 = 2\text{HNO}_3$
36. Điền vào dấu chấm hỏi của phương trình sau : $2\text{NaNO}_3 \xrightarrow{t^0} ? + \text{O}_2$
37. $\text{H}_4\text{P}_2\text{O}_7$ được gọi tên là gì?
38. Viết phương trình P_4O_6 tác dụng với nước lạnh.
39. Điền vào dấu chấm hỏi của phương trình sau : $\text{H}_3\text{AsO}_4 + ? \rightleftharpoons \text{H}_3\text{AsO}_3 + \text{I}_2 + \text{H}_2\text{O}$
40. Điền vào dấu chấm hỏi của phương trình sau : $? + 6\text{H}_2\text{O} = 3\text{Ca}(\text{OH})_2 + 2\text{PH}_3$

ĐỀ THI GIỮA HỌC PHẦN

MÔN HỌC : HÓA HỌC ĐẠI CƯƠNG A2

Mã MH: HH202

HỌC KỲ: II NĂM HỌC : 2016 – 2017

Thời gian thi: 60 phút Ngày thi: ____/____/____

(Sinh viên không được sử dụng tài liệu khi làm bài)

MÃ ĐỀ THI : M2

1. Điền vào dấu chấm hỏi của phương trình sau : $? \rightarrow 2\text{Sb} + 3\text{H}_2$
2. Viết phương trình BeH_2 tác dụng với BH_3 .
3. Viết phương trình phản ứng tạo phức $\text{Li}[\text{AlH}_4]$.
4. Cho biết công thức tổng quát của acid halogenic và acid perhalogenic.
5. Kể tên ba sản phẩm được làm từ KClO_3 .
6. Viết phương trình minh họa halogenua tác dụng với hydroxit kim loại.
7. Viết phương trình tự oxi hóa khử của muối clorat khi đun nóng.
8. Điền vào dấu chấm hỏi của phương trình sau : $\text{NaBr} + \text{H}_3\text{PO}_4 = \text{HBr}\uparrow + ?$
9. Điền vào dấu chấm hỏi của phương trình sau : $4\text{HClO}_2 = ? + \text{HClO}_3 + \text{HCl} + \text{H}_2\text{O}$
10. Viết phương trình điều chế oxy trong phòng thí nghiệm từ thủy ngân (II) oxit.
11. Viết phương trình phản ứng đốt cháy metan.
12. Điền vào dấu chấm hỏi của phương trình sau : $? + \text{H}_2\text{SO}_4 + 2\text{KI} = \text{I}_2 + 2\text{H}_2\text{O} + \text{K}_2\text{SO}_4$
13. Điền vào dấu chấm hỏi của phương trình sau : $4\text{H}_2\text{SO}_{4(d,n)} + 3\text{Zn} = ? + \text{S} + 4\text{H}_2\text{O}$
14. NO_2 và N_2O_4 là anhydrit hỗn tạp của acid nào?
15. Viết phương trình nhiệt phân NH_4Cl .
16. Viết phương trình NO tác dụng với Cl_2 .
17. Viết phương trình P tác dụng với H_2O ở nhiệt độ thường.
18. Viết phương trình $\text{H}_4\text{P}_2\text{O}_7$ tác dụng với H_2O .
19. Viết phương trình phân hủy As_2O_5 .
20. Điền vào dấu chấm hỏi của phương trình sau : $\text{NaNO}_3 + 4\text{Zn} + 7\text{NaOH} + 6\text{H}_2\text{O} = ? + \text{NH}_3$
21. Điền vào dấu chấm hỏi của phương trình sau : $? \xrightarrow{t^0_{cao}} \text{H}_4\text{P}_2\text{O}_7 + \text{H}_2\text{O}$
22. Điền vào dấu chấm hỏi của phương trình sau : $? + 9\text{O}_2 \rightarrow 6\text{SO}_2 + 2\text{Bi}_2\text{O}_3$
23. Điền vào dấu chấm hỏi của phương trình sau : $\text{Sb}_2\text{O}_5 + 2\text{KOH} + 5\text{H}_2\text{O} = ?$
24. Điền vào dấu chấm hỏi của phương trình sau : $2\text{NO}_2 + \text{H}_2\text{O} = ? + \text{HNO}_3$
25. Có mấy cách điều chế HX (halogenua)? Kể tên.
26. Viết phương trình phản ứng tự oxi hóa khử của muối clorit khi đun nóng.
27. Điền vào dấu chấm hỏi của phương trình sau : $\text{NaClO} + ? = \text{H}_2\text{O} + \text{O}_2 + \text{NaCl}$
28. Viết phương trình Br_2 phản ứng với muối halogen.
29. Điền vào dấu chấm hỏi của phương trình sau : $\text{H}_2\text{SO}_{4(d,n)} + ? = \text{SO}_2 + \text{Br}_2 + 2\text{H}_2\text{O}$
30. Viết phương trình H_2O_2 tác dụng với O_3 .
31. Viết phương trình điều chế H_2O_2 trong phòng thí nghiệm từ BaO_2 .
32. Điền vào dấu chấm hỏi của phương trình sau : $? + 2\text{H}_2\text{S} \rightarrow \text{Se} + 2\text{S} + 3\text{H}_2\text{O}$
33. Viết phương trình điều chế NO_2 trong phòng thí nghiệm.
34. Viết phương trình C tác dụng với NO_2 .
35. Điền vào dấu chấm hỏi của phương trình sau : $? + 7\text{H}_2 = 2\text{NH}_3\uparrow + 4\text{H}_2\text{O}$
36. Điền vào dấu chấm hỏi của phương trình sau : $2\text{Pb}(\text{NO}_3)_2 \xrightarrow{t^0} 2\text{PbO} + ? + \text{O}_2$
37. HPO_3 được gọi tên là gì?
38. Viết phương trình P_4O_6 tác dụng với nước nóng.
39. Điền vào dấu chấm hỏi của phương trình sau : $\text{As}_2\text{O}_5 + 10\text{HCl} \rightarrow 2\text{AsCl}_3 + ? + 5\text{H}_2\text{O}$
40. Điền vào dấu chấm hỏi của phương trình sau : $? + 6\text{H}_2\text{O} = 3\text{Mg}(\text{OH})_2 + 2\text{PH}_3$

PHIẾU TRẢ LỜI

HỌ VÀ TÊN SINH VIÊN	MSSV - LỚP	CHỮ KÝ GK	ĐIỂM BÀI THI	
			<i>(bằng số)</i>	<i>(bằng chữ)</i>

Sinh viên ghi đáp án vào ô trống tương ứng với số thứ tự câu hỏi

1	2	3	4	5
6	7	8	9	10
11	12	13	14	15
16	17	18	19	20
21	22	23	24	25
26	27	28	29	30
31	32	33	34	35
36	37	38	39	40

